

Rx Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

2060353/0422/63

OPECALCIUM®

Thuốc bột

THÀNH PHẦN:

Mỗi gói chứa:

Hoạt chất:

Calci carbonat..... 1250 mg

(tương ứng với 500 mg calci)

Vitamin D₃ (cholecalciferol)..... 400 UI

- Tá dược: Cellulose vi tinh thể, natri saccharin, colloidal silicon dioxyd, orange flavor, sorbitol.

CHỈ ĐỊNH:

Bổ sung Calci và vitamin D₃ hằng ngày cho những người:

- Có khẩu phần ăn không đủ Calci và vitamin D₃
- Thiếu Calci
- Nhu cầu Calci tăng

Phòng ngừa và điều trị loãng xương ở người lớn tuổi, phụ nữ ở tuổi mãn kinh, bệnh nhân đang dùng thuốc corticoid.

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Hòa tan bột chứa trong gói thuốc vào trong 1 ly nước trước khi uống.

Người lớn và trẻ em >12 tuổi: uống mỗi lần 1 gói, ngày 2 lần, vào buổi sáng và buổi chiều hoặc theo hướng dẫn của bác sĩ.

Trẻ em 6-12 tuổi: uống mỗi lần 1 gói, ngày 1 lần vào buổi sáng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Không dùng cho những người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Bệnh nhân bị sỏi calci, tăng calci máu, bệnh tim và bệnh thận.

Bệnh nhân đang dùng digitalis.

LƯU Ý VÀ THẬN TRỌNG:

Thông báo cho bác sĩ nếu bạn có bệnh thận hoặc sỏi thận, bệnh lý dạ dày hoặc đường tiêu hóa như đang bị tiêu chảy.

Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú: Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Chưa có báo cáo.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: ADR>1/100

Hạ huyết áp, chóng mặt, giãn tĩnh mạch ngoại vi, rối loạn tiêu hóa nhẹ, táo bón, nhức đầu, đầy bụng hoặc tiêu chảy, tăng canxi huyết, đỏ da, nổi ban

Ít gặp: 1/1000<ADR<1/100

Vã mồ hôi, loạn nhịp tim, rối loạn chức năng tim cấp, nhiễm calci thận, loãng xương người lớn, thiếu máu, sút cân, rối loạn chức năng thận

Hiếm gặp: ADR <1/1000

Huyết khối, tăng calci niệu, phosphate niệu, albumin niệu, nitơ urê huyết, cholesterol huyết thanh, loạn tâm thần rõ, rối loạn huyết thanh cùng với nhiễm toan nhẹ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Dùng đồng thời Calci với các thuốc sau có thể làm giảm hấp thu thuốc: biphosphat, levothyroxin, quinolon, tetracyclin.

Vitamin D₃ và Calci làm tăng độc tính đối với tim của các glycosid digitalis vì tăng nồng độ calci huyết sẽ làm tăng tác dụng ức chế Na⁺ - K⁺ - ATPase của glycozid tim

Những thuốc sau đây ức chế thải trừ calci qua thận: các thiazid, clopamid, ciprofloxacin, chlorthalidon, thuốc chống co giật.

Điều trị đồng thời vitamin D₃ với cholestyramin hoặc colestipol hydrochlorid có thể dẫn đến giảm hấp thu vitamin D₃ ở ruột.

Dùng đồng thời vitamin D₃ với corticosteroid sẽ giới hạn hiệu quả tác dụng của vitamin D₃.

QUÁ LIỀU: Chưa có báo cáo.

TRÌNH BÀY:

Hộp 20 gói x 2,5 g.

Bảo quản: Ở nhiệt độ từ 25°C đến 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn sử dụng.

NGÀY XÉT LẠI TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: 18/11/2020

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU CHỈ ĐỊNH

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV

Nhà máy: Số 27, Đường 3A, Khu Công Nghiệp Biên Hòa II,

Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

ĐT: (0251) 3 992 999 Fax: (0251) 3 892 344